TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày: 23/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÒA BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính

Bà Bùi Thị Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhi - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tất Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 23/5/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 06/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 11/5/2023 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn Th**(Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 20/8/2000 tại K, Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn R, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Bùi Thị Ngh, sinh năm 1972; Vợ con: Chưa; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Nhân thân: Không.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 30/11/2022 bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 276/QĐ-XPTT;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện K đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Ngô Thành V, sinh năm 1984 *(vắng mặt tại phiên tòa không lý do)*

Nơi cư trú: 02/24 Đ, phường N, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người chứng kiến: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1982; *(vắng mặt tại phiên tòa không lý do)*

Trú tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Th là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020, do cần ma túy để sử dụng nên sáng ngày 06/01/2023 Th bắt xe khách đi từ khu vực chợ Vải thuộc xã H, huyện M, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Sau khi xuống xe Th đi bộ đến một cây cầu nhỏ thì gặp được một người đàn ông lạ, Th hỏi: "Anh có hàng trắng không, để cho em một ít?". Người này trả lời "Có, mày lấy bao nhiêu?", Th không trả lời mà đưa tờ tiền 500.000 *(năm trăm nghìn)* đồng ra cho người này. Người đàn ông lạ cầm tiền rồi lấy từ trong túi áo ra một gói giấy màu xanh – đỏ, chứa Heroin. Khi mang về nhà Th cất gói ma túy này xuống bên dưới góc đệm kê trên giường trong phòng ngủ của mình, thỉnh thoảng lấy một phần ra để sử dụng. Sáng ngày 11/01/2023, Th chia một phần ma túy từ gói ma túy mua ban đầu sang một gói giấy khác màu trắng – đỏ để tiện sử dụng. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/01/2023 Bùi Văn Th đang đi bộ trên tuyến đường C thuộc cùng địa phận Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự – Kinh tế – Ma túy Công an huyện K phối hợp với Công an xã C bắt quả tang đang cầm trên bàn tay trái một gói giấy màu trắng – đỏ, bên trong chứa chất dạng cục màu trắng, Th khai nhận là ma túy Heroin của Th. Tổ Công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Th, quá trình khám xét đã thu giữ thêm 01 *(một)* gói chứa chất bột dạng cục màu trắng khác, Th cũng khai nhận là ma túy Heroine của Th cất giấu để sử dụng.

Ngày 13/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định mẫu vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ bắt quả tang Bùi Văn Th.

Tại bản kết luận giám định số: 41/KLĐG-CAT-PC09, ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu G1 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Tang vật chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn Thvào ngày 11/01/2023, tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có khối lượng 0,07g (không phẩy không bảy gam), là ma túy, loại Heroine.

Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu G2 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Tang vật: chất nghi là ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Th, sinh năm 2000, thuộc: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có khối lượng 0,15g (không phẩy mười lăm gam) là ma túy, loại Heroine.

Heroin (Heroine) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án thu giữ**:** 01 *(một)* phong bì niêm phong dán kín, trên mặt ghi " Mẫu vật còn lại sau khi giám định trong vụ: Bùi Văn Th, sinh năm 2000 – Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại: xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình", tại mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ bàn giao mẫu vật và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS, ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn Thvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

***Ý kiến của những người tham gia tham gia tố tụng*:** Người làm chứng, người chứng kiến đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai tại giai đoạn điều tra thấy phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Văn Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Thtừ 18 *(mười tám)* tháng tù đến 24 *(hai mươi tư)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* phong bì niêm phong dán kín, trên mặt ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định trong vụ: Bùi Văn Th, sinh năm 2000 – Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại: xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình", tại mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ bàn giao giao lại mẫu vật và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình.

Về một số vấn đề khác:

Khi bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPACK, màu sơn xanh – đen, bên trong có 01 *(một)* sim liên lạc. Bị cáo khai nhận là của bị cáo mua từ tháng 9 năm 2022. Cơ quan điều tra kiểm tra không thấy liên quan đến tội phạm, không phải là vật chứng của vụ án nên đã trả lại cho mẹ bị cáo là bà Bùi Thị Ngh bảo quản. Tại phiên tòa bị cáo xác nhận mẹ bị cáo đã được nhận lại điện thoại giúp bị cáo nên không có ý kiến gì. Do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đối tượng người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho Th không xác định được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn Th đã thành khẩn khai báo, khai ra người bán ma túy cho mình những lần khác là đối tượng Đặng Đông A *(sinh năm 1969)* bán cho Th 01 *(một)* lần và bà Bùi Thị K *(sinh năm 1971)* cùng trú tại Khu Đ, thị trấn B, huyện K bán ma túy cho Th 02 *(hai)* lần. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về Tội mua bán trái phép chất ma túy đối với các đối tượng trên ở một vụ án khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo Bùi Văn Th nhận tội, thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng; bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là phạm tội, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện K; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 11/01/2023 Bùi Văn Thcó hành vi cất giấu, tàng trữ 0,22 gam ma túy loại Heroine ở 02 vị trí gồm: 01 gói Heroine cầm tay trái của mình, 01 gói cất ở nơi ở của Bùi Văn Th tại vị trí bên dưới góc đệm kê trên giường trong phòng ngủ của mình với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Bùi Văn Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo đủ nhận thức rõ tác hại nguy hiểm của ma túy sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe bản thân và cho xã hội, xong vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, từ đó có thể phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như nhiều tội phạm khác. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội và để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tiền sự bị cáo là người nghiện ma túy, có 01 *(một)* tiền sự: Ngày 30/11/2022 bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 276/QĐ-XPTT. Tuy nhiên bị cáo không tập trung cai nghiện mà cố ý tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng thể hiện ý thức coi thường pháp luật cần có hình phạt Th nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có gia đình thuộc hộ nghèo, cư trú tại vùng kinh tế – xã hội miền núi đặc biệt khó khăn đã ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức của bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 *(một)* phong bì niêm phong dán kín, trên mặt ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định trong vụ: Bùi Văn Th, sinh năm 2000 – Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại: xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình", tại mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ bàn giao giao lại mẫu vật và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn Thquy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS.

[7]. Về vấn đề khác:

Khi bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPACK, màu sơn xanh – đen, bên trong có 01 sim liên lạc. Bị cáo khai nhận là của bị cáo mua từ tháng 9 năm 2022. Cơ quan điều tra kiểm tra không thấy liên quan đến tội phạm, không phải là vật chứng của vụ án nên đã trả lại cho mẹ bị cáo là bà Bùi Thị Ngh bảo quản. Tại

phiên tòa bị cáo xác nhận mẹ bị cáo đã được nhận lại điện thoại giúp bị cáo nên không có ý kiến gì. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đối với đối tượng người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho Bùi Văn Th, do Cơ quan cảnh sát điều không xác định được danh tính, địa chỉ và chứng cứ xác định hành vi bán ma túy nên không cơ đủ cơ sở xem xét giải quyết trong vụ án này.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn Th đã thành khẩn khai báo, khai ra người bán ma túy cho mình những lần khác là đối tượng Đặng Đông A *(sinh năm 1969)* bán ma túy cho Th một lần và vợ Đặng Đông A bà Bùi Thị K *(sinh năm 1971)* cùng trú tại Khu Đ, thị trấn B, huyện K bán ma túy cho Th hai lần. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội mua bán trái phép chất ma túy các đối tượng trên ở một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Bùi Văn Th 20 *(hai mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* phong bì niêm phong dán kín, trên mặt ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định trong vụ: Bùi Văn Th, sinh năm 2000 – Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại: xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình", tại mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ bàn giao mẫu vật và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình

Vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản về việc giao nhận đồ vặt, tài liệu, vật chứng ngày 04/4/2023.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn Thphải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Bùi Văn Thcó quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS h. K;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đà Giang